**Mẫu số 04/PLI**

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM...**

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin người lao động** | **Thông tin người sử dụng lao động** | **Tình trạng việc làm** | **Ghi chú** |
| **Mã số** | **Họ và tên** | **Mã số** | **Tên doanh nghiệp** | **Vị trí việc làm** | **Mã nghề** | **Mức lương** | **Ngày bắt đầu làm việc** | **Thời hạn HĐLĐ** | **Ngày kết thúc làm việc thực tế** |  |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 3 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 4 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 5 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| ..... |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

***Ghi chú:***

- Cột 2: Ghi theo mã số đã đặt cho người lao động tại Mẫu số 01/PLI.

- Cột 4: Ghi theo mã số đã đặt cho người sử dụng lao động tại Mẫu số 03/PLL

- Cột 7: Ghi theo mã nghề cấp 4 tại Mẫu số 03a/PLL

- Cột 10: Thời hạn hợp đồng: Đối với Hợp đồng lao động không xác định thời hạn (ghi KXĐ), đối với Hợp đồng lao động xác định thời hạn (ghi thời gian của Hợp đồng), đối với Hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn dưới 03 tháng (ghi MV).

- Cột 9,11: Ghi cụ thể ngày, tháng, năm người lao động bắt đầu làm việc hoặc kết thúc làm việc thực tế.